

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST

Ngày: 20-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Quang Minh;

2. Ông Bùi Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Thế N, sinh năm 1978, tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp G, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B, sinh năm 1948 (đã chết) và bà Tạ Thị X, sinh năm 1951; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thu O, sinh năm 1988 và 01 người con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

2. Họ và tên: Phạm Hoàng A (tên gọi khác: B), sinh năm 1987, tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp G, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hoàng P, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1967; bị cáo có vợ tên Dương Thị D, sinh năm 1986 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

3. Họ và tên: Nguyễn Huy T1, sinh năm 1993, tại Bến tre; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã H, huyện L, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị N, sinh

năm 1964; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/9/2019 đến ngày 18/9/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: Nguyễn Duy K, sinh năm 1976, tại Bình Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1939 (đã chết) và bà Đặng Thị T, sinh năm 1949; bị cáo có vợ tên Bùi Bảo Y, sinh năm 1979 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo toại ngoại.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1970; hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Lê Huy H, sinh năm 1971; hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

3. Ông Trần Quang T3, sinh năm 1974; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

4. Ông Vũ Thế P, sinh năm 1979; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1982; hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/6/2018, tại quán nước của Phạm Hoàng A, Công an huyện Dầu Tiếng bắt quả tang: Phạm Hoàng A, Vũ Thế P, Nguyễn Văn T2 đánh bạc (cá độ bóng đá) thông qua 02 trận đấu bóng đá trong khuôn khổ giải bóng đá World Cup 2018 được tổ chức tại nước Nga giữa các đội tuyển Đức và Hàn Quốc; Mexico và Thụy Điển, diễn ra cùng giờ từ 21 giờ 00 phút đến 23 giờ 00 phút ngày 27/6/2018 (theo giờ Việt Nam). Thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 (Một) tivi hiệu JVC, kích thước 55cm x 100cm, số: 16570468.

- 01 đầu thu K+, số seri: 1514113408014702.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu xanh đen, IMEI: 353415088234201, có 2 sim điện thoại số: 0919922296 và 0898333257.

- 01 điện thoại di động hiệu Noika X1-01, màu đen, số IMEI: 359031045218023, có sim số: 0977011912.

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đỏ đen, số IMEI: 301014164289032, có sim số: 0944792716.

- 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu vàng đen bạc, biển số: 61V1 – 5009, số khung: 123684, số máy: 5C64123683.

- Tiền Việt Nam 9.930.000 đồng (chín triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng).

Quá trình điều tra xác định như sau:

Phạm Hoàng A và Phạm Thế N có mối quan hệ quen biết nhau; Nguyễn Duy K và Nguyễn Huy T có mối quan hệ quen biết nhau; Nguyễn Huy T và Phạm Hoàng A là anh em cô cậu với nhau.

Chiều ngày 27/6/2019, Nguyễn Duy K nhờ Nguyễn Huy T1 tìm kèo để cá cược bóng đá, T1 nói với K là T1 có người anh em cô cậu (Phạm Hoàng A) nhận kèo cá cược, T1 sẽ giới thiệu cho K. K cho rằng K không biết Phạm Hoàng A nên nhờ T1 cá cược dùm K, T1 đồng ý. Tối cùng ngày, Phạm Hoàng A nhắn kèo cá cược cho T1, T1 nhắn cho K, K chọn kèo đồng thời nhắn tin kèo cá cược và số tiền vào số điện thoại của T1 và T1 nhắn tin cho Phạm Hoàng A để các cược.

Đồng thời, khoảng 19 giờ ngày 27/6/2018, Phạm Hoàng A nhắn tin từ số điện thoại của mình là 0919922296 cho Phạm Thế N có số điện thoại 0919338063 để hỏi kèo cá cược. N tìm kèo trên báo và nhắn tin cho Phạm Hoàng A. Sau đó, Phạm Hoàng A nhận kèo cá cược bóng đá của Vũ Thế P, Nguyễn Văn Đ, Trần Quang T3, Lê Huy H, Nguyễn Huy T1 và nhắn cho Phạm Thế N; Nguyễn Văn T2 cá cược trực tiếp với N, cụ thể:

- Vũ Thế P tham gia cá độ bóng đá với Phạm Hoàng A với số tiền là 4.000.000 đồng, trong đó: số tiền 2.000.000 đồng giữa đội tuyển Đức và Hàn Quốc; số tiền 2.000.000 đồng giữa đội tuyển Mexico và Thụy Điển.

- Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974 tham gia cá độ bóng đá với Phạm Hoàng A với số tiền là 2.500.000 đồng, trong đó: số tiền 500.000 đồng giữa đội tuyển Đức và Hàn Quốc; số tiền 2.000.000 đồng giữa đội tuyển Mexico và Thụy Điển.

- Trần Quang T3 tham gia cá độ bóng đá với Phạm Hoàng A với số tiền là 500.000 đồng giữa đội tuyển Đức và Hàn Quốc.

- Lê Huy H tham gia cá độ bóng đá với Phạm Hoàng A với số tiền là 1.000.000 đồng, trong đó: số tiền 500.000 đồng giữa đội tuyển Đức và Hàn Quốc; số tiền 500.000 đồng giữa đội tuyển Mexico và Thụy Điển.

- Nguyễn Văn T2 tham gia cá độ bóng đá với Phạm Thế N với số tiền là 2.000.000 đồng, trong đó: số tiền 1.000.000 đồng giữa đội tuyển Đức và Hàn Quốc; số tiền 1.000.000 đồng giữa đội tuyển Mexico và Thụy Điển.

- Nguyễn Duy K: trưa ngày 27/6/2018, K gặp T1 tại nơi làm việc thuộc xã T, thị xã B, K hỏi T1 “Em có kèo đá bóng nào hay không, nhận dùm anh”, T1 về nhà và gọi điện thoại cho K, nói “Giờ em có ông anh nhận cá độ, em gửi số qua chứ em không muốn ở giữa”, K nói “A có quen gì đâu, thôi anh gửi kèo cá cược cho em chơi dùm anh đi”, T1 đồng ý nên K gửi tin nhắn cá cược bóng đá qua tin nhắn điện thoại đến Nguyễn Huy T1 để nhờ T1 cá cược bóng đá giúp mình với tổng số tiền 192.000.000 đồng (một trăm chín mươi hai triệu đồng), trong đó: Trận Thụy Điển gặp Mexico số tiền 107.000.000 đồng (một trăm lẻ bảy triệu đồng) và trận Đức gặp Hàn Quốc số tiền 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

- Nguyễn Huy T1 nhận tin nhắn cá độ bóng đá qua tin nhắn điện thoại từ Nguyễn Duy K, sau đó T1 gửi tất cả tin nhắn cá cược bóng đá của K đến số điện thoại của Phạm Hoàng A để các cược bóng đá với tổng số tiền 192.000.000 đồng (một trăm chín mươi hai triệu đồng), trong đó: Trần Thụy Điền gặp Mexico số tiền 107.000.000 đồng (một trăm lẻ bảy triệu đồng) và Trần Đức gặp Hàn Quốc số tiền 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

- Phạm Hoàng A nhận cá độ bóng đá của P, Đ, T3, H, T1 và chuyển cho Phạm Thế N. Như vậy, Phạm Hoàng A đã cá độ bóng đá với N với số tiền là 200.000.000 đồng, trong đó: số tiền 88.500.000 đồng giữa đội tuyển Đức và Hàn Quốc; số tiền 111.500.000 đồng giữa đội tuyển Mexico và Thụy Điển.

Như vậy, Vũ Thế P tham gia đánh bạc 02 lần, mỗi lần với số tiền 2.000.000 đồng; Nguyễn Văn Đ tham gia đánh bạc 02 lần, một lần với số tiền 2.000.000 đồng, một lần với số tiền 500.000 đồng; Trần Quang T3 tham gia đánh bạc 01 lần với số tiền 500.000 đồng; Lê Huy H tham gia đánh bạc 02 lần, mỗi lần 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn T2 tham gia đánh bạc 02 lần, mỗi lần 1.000.000 đồng; Nguyễn Huy T1 tham gia đánh bạc 02 lần, một lần 111.000.000 đồng và một lần 85.000.000 đồng; Phạm Hoàng A tham gia đánh bạc 02 lần, một lần 111.500.000 đồng và một lần 88.500.000 đồng; Phạm Thế N tham gia đánh bạc 02 lần, một lần 112.000.000 đồng và một lần 90.000.000 đồng; Nguyễn Duy K tham gia đánh bạc 02 lần, một lần 107.000.000 đồng và một lần 85.000.000 đồng. Các bị cáo, đối tượng cá độ bóng đá nhưng chưa giao nhận tiền cho nhau.

Phạm Thế N, Phạm Hoàng A, Nguyễn Huy T1, Nguyễn Duy K không thỏa thuận về tiền hoa hồng.

Tại bản Cáo trạng số 13/Ctr-VKSĐT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố các bị cáo: Phạm Thế N, Phạm Hoàng A, Nguyễn Huy T1, Nguyễn Duy K cùng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Phạm Thế N 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng A 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T1 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu xanh đen, IMEI: 353415088234201

+ Số tiền 192.000.000 đồng của Phạm Thế N, Phạm Hoàng A, Nguyễn Huy T1 và Nguyễn Duy K dùng để tham gia đánh bạc.

+ Số tiền đánh bạc 2.000.000 đồng của Vũ Thế P dùng để tham gia đánh bạc.

+ Số tiền đánh bạc 500.000 đồng của Trần Quang T3 dùng để tham gia đánh bạc.

+ Số tiền đánh bạc 2.500.000 đồng của Nguyễn Văn Đ dùng để tham gia đánh bạc.

+ Số tiền đánh bạc 1.000.000 đồng của Lê Huy H dùng để tham gia đánh bạc.

+ Số tiền đánh bạc 2.000.000 đồng của Nguyễn Văn T4 dùng để tham gia đánh bạc.

+ 01 (một) tivi hiệu JVC, kích thước 55cm x 100cm, số: 16570468; 01 đầu thu K+, số seri: 1514113408014702 của Phạm Hoàng A.

- Trả lại cho:

+ Phạm Hoàng A Số tiền Việt Nam 7.570.000 đồng.

+ Nguyễn Văn T4 01 điện thoại di động hiệu Noika X1-01, màu đen, số IMEI: 359031045218023, có sim số: 0977011912 và tiền Việt Nam 2.360.000 đồng.

+ Vũ Thế P 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đỏ đen, số IMEI: 301014164289032, có sim số: 0944792716.

+ Nguyễn Văn T4 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu vàng đen bạc, biển số: 61V1 – 5009, số khung: 123684, số máy: 5C64123683.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 sim điện thoại số 0898403538 của Nguyễn Duy K và 2 sim điện thoại số 0919922296 và 0898333257 của Phạm Hoàng A dùng để nhắn tin cá cược bóng đá.

Phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận gì về tội danh và hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/6/2018 tại quán nước của Phạm Hoàng A thuộc ấp G, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương thì các bị cáo Phạm Thế N, Phạm Hoàng A, Lê Huy T1 và Nguyễn Duy K cùng các đối tượng Nguyễn Văn Đ, Trần Quang T3, Lê Huy H, Vũ Thế P, Nguyễn Văn T4 đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức cá độ bóng đá giữa đội tuyển Đức và Hàn Quốc, Mexico và Thụy Điển tổ chức tại nước Nga trong khuôn khổ giải bóng đá World Cup 2018.

Nguyễn Duy K nhờ Nguyễn Huy T1 cá cược giùm với tổng số tiền 192.000.000 đồng, cụ thể: Đối với trận đấu Đức gặp Hàn Quốc, Nguyễn Duy K tham gia cá cược với số tiền 85.000.000 đồng. Trong trận đấu giữa đội tuyển Mexico và đội tuyển Thụy Điển, Nguyễn Duy K tham gia cá cược số tiền 107.000.000 đồng. Nguyễn Huy T1 nhận tin nhắn cá cược từ Nguyễn Duy K, sau đó T1 gửi toàn bộ tin nhắn của K đến cho Phạm Thế N với tổng số tiền là 192.000.000 đồng.

Trong trận đội tuyển Đức gặp đội tuyển Hàn Quốc, Phạm Hoàng A nhận kèo cá độ bóng đá của Vũ Thế P, Nguyễn Văn Đ, Trần Quang T3, Lê Huy H, Nguyễn Huy T1 với tổng số tiền 88.500.000 đồng. Trận đội tuyển Mexico gặp đội tuyển Thụy Điển, bị cáo Phạm Hoàng A tham gia cá độ với Vũ Thế P, Nguyễn Văn Đ, Lê Huy H, Nguyễn Huy T1 với tổng số tiền 111.500.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Phạm Hoàng A nhận cá cược trong 02 trận đấu trên là 200.000.000 đồng.

Phạm Thế N nhận cá cược bóng đá với tổng số tiền 202.000.000 đồng, cụ thể: Đối với trận Đức gặp Hàn Quốc, Phạm Thế N nhận cá cược từ Phạm Hoàng A số tiền 88.500.000 đồng và trực tiếp cá cược với Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng, tổng cộng là 89.500.000 đồng. Trong trận đấu giữa đội tuyển Mexico và đội tuyển Thụy Điển, phạm Thế N tham gia đánh bạc với số tiền 111.500.000 đồng do nhận cá cược từ Phạm Hoàng A và Nguyễn Văn T2 số tiền 1.000.000 đồng, tổng cộng là 112.500.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Huy T1 và Phạm Hoàng A, Phạm Thế N, Nguyễn Duy K không có thỏa thuận hoa hồng. Các trận đấu đang diễn ra thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Dầu Tiếng bắt quả tang.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, hành vi của các bị cáo Phạm Hoàng A, Phạm Thế N, Nguyễn Huy T1 và Nguyễn Duy K phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại

điểm b, khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và được hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2010/NQ – HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Cáo trạng số 13/CT-VKSDT-HS ngày 10/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố đối với các bị cáo về tội “đánh bạc” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo đều ý thức được rằng đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác và pháp luật sẽ xử lý nghiêm loại tội phạm này nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong vụ án này bị cáo Phạm Thế N, Nguyễn Huy T1, Phạm Hoàng A, Nguyễn Duy K cùng nhau tham gia đánh bạc. Do đó, cần phải áp dụng một hình phạt đối với các bị cáo tương đồng nhau để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên Toà, tất cả các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã nộp tiền để khắc phục một phần hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như: Các bị cáo phạm tội lần đầu. Bị cáo A, N có con đang còn nhỏ, bị cáo N có người thân có công với cách mạng (ông ngoại là Tạ X, bà ngoại là Nguyễn Thị M có công với cách mạng), bị cáo K là lao động chính trong gia đình và hiện đang nuôi mẹ già bị bệnh hiểm nghèo, bị cáo T1 có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Qua đó, để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội 02 lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, các bị cáo có nơi ở và công việc ổn định. Việc không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên Hội đồng xét xử quyết định không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi môi trường xã hội mà cho các bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu xanh đen, IMEI: 353415088234201, đây là điện thoại Phạm Hoàng A dùng để liên lạc đánh bạc nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 2 sim điện thoại số: 0919922296 và 0898333257 của Phạm Hoàng A dùng để liên lạc, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với tiền Việt Nam 7.570.000 đồng thu của Phạm Hoàng A, đây là tiền của Phạm Hoàng A, nên trả lại cho Phạm Hoàng A. Tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

+ Đối với số tiền đánh bạc 192.000.000 đồng: xét thấy đây là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, các bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả tổng là 120.000.000 đồng, số tiền còn lại là 72.000.000 đồng nên cần buộc các bị cáo N, A, T1, K mỗi bị cáo phải tiếp tục nộp thêm số tiền là 18.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền đánh bạc 2.000.000 đồng của Vũ Thế P, xét thấy đây là tiền P dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền đánh bạc 500.000 đồng của Trần Quang T3, xét thấy đây là tiền mà T3 dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền đánh bạc 2.500.000 đồng của Nguyễn Văn Đ, xét thấy đây là tiền mà Đ dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền đánh bạc 1.000.000 đồng của Lê Huy H, xét thấy đây là tiền mà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan H dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền đánh bạc 2.000.000 đồng của Nguyễn Văn T4, xét thấy đây là tiền mà T4 dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 (một) tivi hiệu JVC, kích thước 55cm x 100cm, số: 16570468; 01 đầu thu K+, số seri: 1514113408014702 và 01 đầu thu kỹ thuật số K+, số seri: 1514113408014702 đây là tài sản của Phạm Hoàng A dùng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Noika X1-01, màu đen, số IMEI: 359031045218023, có sim số: 0977011912 và tiền Việt Nam 2.360.000 đồng, đây là tài sản của Nguyễn Văn T2, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho T2.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đỏ đen, số IMEI: 301014164289032, có sim số: 0944792716 của Vũ Thế P, cần trả lại cho P.

+ Đối với 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu vàng đen bạc, biển số: 61V1 – 5009, số khung: 123684, số máy: 5C64123683 của Nguyễn Văn T4, T2 mượn xe của T4 đi và bị thu giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại cho T4 là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của Phạm Hoàng A xét thấy đây là công cụ mà bị cáo A dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại và sim điện thoại 01675681156 Nguyễn Huy T1 dùng để nhắn tin cá cược bóng đá, T1 đã vứt bỏ không rõ ở đâu, không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Đối với 02 sim điện thoại số 0919922296 và 0898333257 của Phạm Hoàng A và sim số điện thoại 0898403538 của Nguyễn Duy K dùng để nhắn tin cá cược bóng đá, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với điện thoại di động của Nguyễn Duy K, K đã làm mất, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Đối với hành vi cá cược bóng đá của Nguyễn Văn Đ, Trần Quang T3, Lê Huy H, Vũ Thế P, Nguyễn Văn T2 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Dầu Tiếng xử phạt hành chính theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[10] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 47, 48, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Phạm Hoàng A (tên gọi khác: B), Phạm Thế N, Nguyễn Huy T1, Nguyễn Duy K phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thế N 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng A 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T1 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Phạm Thế N, Phạm Hoàng A cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị

cáo Nguyễn Huy T1 cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Duy K cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung:

- Buộc bị cáo Phạm Thế N phải nộp số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Buộc các bị cáo Phạm Hoàng A, Nguyễn Huy T1 và Nguyễn Duy K mỗi bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu xanh đen, IMEI: 353415088234201.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) tivi hiệu JVC, kích thước 55cm x 100cm, số: 16570468; 01 đầu thu K+, số seri: 1514113408014702 của Phạm Thế A)

- Tịch thu tiêu hủy 2 sim điện thoại số: 0919922296 và 0898333257 của Phạm Hoàng A và 01 sim điện thoại số 0898403538 của Nguyễn Duy K.

- Trả lại cho Phạm Hoàng A số tiền 7.570.000 đồng (bảy triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng).

- Trả lại cho Nguyễn Văn T2 01 điện thoại di động hiệu Noika X1-01, màu đen, số IMEI: 359031045218023, có sim số: 0977011912 và tiền Việt Nam 2.360.000 đồng (hai triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng).

- Trả lại cho Vũ Thế P 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đỏ đen, số IMEI: 301014164289032, có sim số: 0944792716.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T4 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu vàng đen bạc, biển số: 61V1 – 5009, số khung: 123684, số máy: 5C64123683.

- Buộc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Vũ Thế P phải nộp số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); ông Trần Quang T nộp số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng); ông Nguyễn Văn Đ nộp số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng); ông Lê Huy H nộp số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng); ông Nguyễn Văn T2 nộp số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Buộc các bị cáo Phạm Hoàng A, Phạm Thế N, Nguyễn Huy T1, Nguyễn Duy K phải nộp số tiền 192.000.000 đồng (một trăm chín mươi hai triệu đồng) để tịch thu sung công quỹ nhà nước. (Các bị cáo A, T1, N, K đã nộp xong số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng)). Buộc các bị cáo Phạm Hoàng A, Phạm Thế N,

Nguyễn Huy T1, Nguyễn Duy K mỗi bị cáo phải nộp thêm số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

(Tài sản và vật chứng trên thể hiện tại giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/12/2018, biên lai thu tiền số 0032804, 0032805, 0032808 ngày 19/5/2020, biên lai thu tiền số 0032812 ngày 20/12/2019 và biên biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Phạm Hoàng A (tên gọi khác: B), Phạm Thế N, Nguyễn Huy T1, Nguyễn Duy K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND xã T, huyện D;
- UBND xã B, huyện C;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Tuấn

